TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2025/HS-ST
Ngày 26 - 9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hiền

Ông Dương Văn Toản

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2025/HSST-QĐ ngày 16/09/2025 đối với bị cáo:

Trần Văn P, sinh năm 1987; tại xã K, tỉnh Thái Nguyên; giới tính: nam; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm P, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nay là xóm P, xã K, tỉnh Thái Nguyên); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Trần Văn P1, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Hoàng Thị K; vợ Tô Thị N, sinh năm 1991 (đã ly hôn), con: có 02 con; tiền án, nhân thân: không.

Tiền sự: ngày 10/4/2023, P bị Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên ra Quyết định số 16/2023/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng- Sở lao động , thương binh và xã hội tỉnh T; ngày 07/3/2025, P chấp hành xong biện pháp cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2025 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh B; có mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị K, sinh năm

1964; địa chỉ: Xóm P, xã K, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 10 giờ ngày 06/6/2025, tại khu vực nhà văn hóa ở tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố M, phường N, tỉnh Bắc Ninh); Công an phường N phát hiện, bắt quả tang Trần Văn P, sinh năm 1987, trú tại xóm P, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nay xóm P, xã K, tỉnh Thái Nguyên) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, mục đích để bán cho người khác. Vật chứng thu giữ: thu tại ống quần dài bên phải đang mặc của P 01 túi ni lon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong có: 09 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều đựng chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, có ốp màu đen viền vàng được niêm phong trong phong bì kí hiệu "ĐT"; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 98N8-8968, có số khung RLHHC1204AY016203, số máy HC12E-2516245; 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn P và số tiền 2.020.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Sau đó, Công an phường N đã bàn giao P cùng vật chứng, tài liệu có liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn P tại xóm P, xã L, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (nay xóm P, xã K, tỉnh Bắc Ninh); kết quả không phát hiện và không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Cơ quan điều điều tra tiến hành: kiểm tra việc sử dụng trái phép chất ma túy đối với P bằng que test; kết quả P dương tính với chất ma túy MET và MOP. (Bút lục 65-66). Kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu VIVO thu giữ nêu trên; kết quả trong điện thoại lắp sim số 0352.864.987 của Trần Văn P; mục cuộc gọi đi, đến phát hiện ngày 06/6/2025 số điện thoại 0352.864.987 và số điện thoại 0862.810.197 có liên lạc với nhau 04 lần. P khai nhận số điện thoại 0862.810.197 là của nam thanh niên liên lạc với P ngày 06/6/2025 để mua ma túy nhưng chưa bán được thì bị Công an bắt giữ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra trưng cầu Phòng K1- Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh) giám định chất ma túy, khối lượng chất ma túy đối với chất nghi ma túy thu giữ niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT".

Tại Kết luận giám định số 1112/KL-KTHS ngày 11/6/2025 của Phòng K1-Công an tỉnh B (nay là tỉnh Bắc Ninh), kết luận: "Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định có: Chất cục bột màu trắng đựng

trong 09 (chín) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,863 gam, loại Heroine (H).”

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn P khai nhận: P là người nghiện ma túy, không có việc làm, nên đã nảy sinh ý định mua ma túy Heroine về chia nhỏ rồi bán lại cho người khác để thu lợi. Khoảng 21 giờ ngày 05/6/2025, P một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 98N8-8968 mượn của mẹ đẻ là bà Hoàng Thị K, sinh năm 1964, trú tại xóm P, xã K, tỉnh Thái Nguyên, đi đến khu vực ngã tư Cầu C, thuộc xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên tìm mua được của một người đàn ông tự giới thiệu tên “H” còn không biết họ tên thật, địa chỉ ở đâu 01.000.000 đồng tiền ma túy Heroine. Người đàn ông bán ma túy nhận tiền mặt rồi đưa lại cho P 01 túi ni lon một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng 10 gói giấy bạc đều chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine. P cất giấu túi ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đến đoạn đường vắng ở gần khu vực Cầu C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây, P bỏ lấy 01 gói ma túy Heroine ra tự sử dụng hết. Tiếp đó, P chia 09 gói ma túy Heroine còn lại thành 11 gói ma tuý. Sau đó, P cất giấu số ma túy Heroine vào túi quần và đi xuống khu vực tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh) và đi lang thang ngoài đường để tìm người mua ma túy. Tại đây, P đã hai lần bỏ hai gói ma túy Heroine ra tự sử dụng hết tại bãi đất trống. Số ma túy H1 còn lại P cất giấu trên người, mục đích để bán. Khoảng gần 10 giờ ngày 06/6/2025, có một nam thanh niên (P không biết là ai) có số điện thoại 0862.810.197 gọi điện đến số điện thoại 0352.864.987 của P hỏi mua 03 gói ma tuý Heroine, thỏa thuận giá bán 600.000 đồng. Người thanh niên trên hẹn P đến khu vực nhà văn hóa ở tổ dân phố M, phường N để mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 10 giờ cùng ngày, P một mình đi xe mô tô đến điểm hẹn nêu trên để bán ma túy thì gặp người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ, mặt đeo khẩu trang. Tại đây, P hỏi người này mua ma túy phải không thì người này bảo phải. P đang lấy ma túy ra để bán, chưa đưa ma túy cho người mua và chưa nhận tiền thì Công an phát hiện bắt giữ, thu toàn bộ số ma túy P đang cất giấu để bán, còn người đàn ông hỏi mua ma túy chạy thoát.

Đối với người bán ma túy, P khai không biết tên tuổi, địa chỉ người này ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với người có số điện thoại 0862.810.197, P khai là của người thanh niên hỏi mua ma túy; Cơ quan điều tra tiến hành xác minh chủ đăng ký số thuê bao là anh Nông Văn S, sinh năm 1997, thường trú tại xóm N, xã H, tỉnh Cao Bằng; nơi tạm trú: tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh. Anh S khai không

đăng ký, sử dụng số điện thoại trên, anh không quen biết bị cáo và không mua bán trái phép chất ma túy với ai. Bị cáo khai chưa bán được ma túy, không nhìn được mặt người mua nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh và đề cập xử lý người liên hệ mua ma túy của bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn P, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với P theo quy định pháp luật.

Đối với bà Hoàng Thị K, không biết P sử dụng xe mô tô cho mượn để đi mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: tiền, điện thoại di động, căn cước công dân thu giữ là tài sản, giấy tờ của bị cáo nhưng chỉ điện thoại di động dùng phạm tội. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng toàn bộ tài sản, giấy tờ đã thu giữ cùng với số ma túy còn lại sau giám định để xử lý theo pháp luật.

Bản cáo trạng số: 79/CT-VKSBG-P1 ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Trần Văn P về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bầy luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Căn cứ vào: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Văn P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 06/6/2025).

Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

+ Về vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định có: Chất cục bột màu trắng đựng trong 09 (chín) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,863 gam, loại Heroine (H) hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, có ốp màu đen viền vàng được niêm phong trong phong bì kí hiệu "ĐT;

Trả lại Trần Văn P: 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn P và số tiền 2.020.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ tiền để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bà Hoàng Thị K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 98N8-8968, có số khung RLHHC1204AY016203, số máy HC12E-2516245

Về án phí: Bị cáo P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh tỉnh B, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Văn P đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 10 giờ ngày 06/6/2025, tại khu vực nhà văn hóa, ở tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (nay là tổ dân phố M, phường N, tỉnh Bắc Ninh); Trần Văn P đang có hành vi cất giấu trái phép trên người tổng cộng 0,863 gam ma túy Heroine, mục đích để bán trái phép cho người khác nhưng chưa bán được, thì bị Công an phường N phát hiện bắt giữ cùng vật chứng khác có liên quan rồi chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên hành vi của Trần Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Do vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Bắc Ninh truy tố bị cáo P là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khoẻ, hạnh phúc gia đình mặc dù bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma tuý đối với con người và cộng đồng. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án tương xứng để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[7] Hình phạt bổ sung: bị cáo P mua bán ma túy với mục đích kiếm lời nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 251 áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định có: Chất cục bột màu trắng đựng trong 09 (chín) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,863 gam, loại Heroine (H) hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, có ốp màu đen viền vàng được niêm phong trong phong bì kí hiệu "ĐT 01 bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 98N8-8968, có số khung RLHHC1204AY016203, số máy HC12E-2516245 là tài sản của bà K không liên quan phạm tội cần trả lại bà Hoàng Thị K; căn cước công dân mang tên Trần Văn P và số tiền 2.020.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người bán ma túy, P khai không biết tên tuổi, địa chỉ người này ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với người có số điện thoại 0862.810.197, P khai là của người thanh niên hỏi mua ma túy; Cơ quan điều tra tiến hành xác minh chủ đăng ký số thuê bao là anh Nông Văn S, sinh năm 1997, thường trú tại xóm N, xã H, tỉnh Cao Bằng; nơi tạm trú: tổ dân phố N, phường N, tỉnh Bắc Ninh. Anh S khai không đăng ký, sử dụng số điện thoại trên, anh không quen biết bị cáo và không mua bán trái phép chất ma túy với ai. Bị cáo khai chưa bán được ma túy, không nhìn được mặt người mua nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh và đề cập xử lý người liên hệ mua ma túy của bị cáo.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Văn P, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với P theo quy định pháp luật..

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 50, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Văn P 03 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 06/6/2025).

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

+ Về vật chứng: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định có: Chất cục bột màu trắng đựng trong 09 (chín) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,863 gam, loại Heroine (H) hoàn lại sau giám định;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, có ốp màu đen viền vàng được niêm phong trong phong bì kí hiệu "ĐT;

Trả lại Trần Văn P: 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn P và số tiền 2.020.000 đồng (hai triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ tiền để đảm bảo thi hành án.

Trả lại bà Hoàng Thị K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 98N8-8968, có số khung RLHHC1204AY016203, số máy HC12E-2516245.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Ninh;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Ninh;
- Viện Kiểm Sát ND khu vực 2 – Bắc Ninh;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Bắc Ninh (CQCSĐT+ CQTHAHS+ Phòng hồ sơ nghiệp vụ);
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án DS tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Luyện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế ;
- Công an huyện Yên Thế;
- Chi cục thi Hnh án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Phạm Hữu Luyện

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế
;

- Công an huyện Yên Thế;

- Chi cục thi Hnh án DS huyện;

- Bị cáo; người tham gia tố tụng
khác;

- Lưu. **Phạm Hữu Luyện**